

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDK

INFORMATION DISCLOSURE ON THE WEBSITES OF THE STATE SECURITIES COMMISSION OF
VIETNAM AND STOCK EXCHANGES

Kính gửi/To: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- State Securities Commission of Vietnam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
- Ho Chi Minh City Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Hanoi Stock Exchange

Công ty/Company: Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
BIDV Securities Joint Stock Company

Mã chứng khoán/Securities Code: BSI

Trụ sở chính/Headquarter: Tầng 1, 10, 11 Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại/Telephone: 024.393.52722

Fax: 024.222. 00669

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đỗ Huy Hoài
Disclosed by Mr Do Huy Hoai

Địa chỉ/Address: Tầng 10, 11 Tháp BIDV 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Floor 10, 11, BIDV Tower, 35 Hang Voi, Hoan Kiem, Hanoi

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Type of disclosed information: 24h 72h Request Extraordinary Periodic

Nội dung công bố thông tin: Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lấy ý kiến
bằng văn bản thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ
Content: Minute of Vote Counting and Resolution of General Meeting of Shareholder under the form of absentee voting to approve matters which are requested to get GSM's opinion.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 5/10/2017 tại
đường dẫn: <https://www.bsc.com.vn/News/2016/10/5/582336.aspx>

Such information was disclosed on the website of the company on October 5th, 2017 at:
<https://www.bsc.com.vn/News/2016/10/5/582340.aspx>



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby commit that the above published information is true and take all legal responsibilities for the contents of the information published.



ĐỖ HUY HOÀI



Số: 10/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 5 tháng 10 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THEO HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 5 tháng 10 năm 2017 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân Hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN

VIỆT NAM

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ theo phương thức (i) phát hành cổ phiếu tạm ứng cổ tức và (ii) phát hành cổ phiếu ra công chúng theo phương thức đấu giá của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn và phương án sử dụng vốn thu được cụ thể như sau:

1. Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2017

- Vốn điều lệ tại thời điểm 30/6/2017: 902.191.150.000 đồng
- Vốn điều lệ hiện tại (sau khi hoàn thành trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016): 929.884.920.000 đồng
- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 146.494.240.000 đồng
- Vốn điều lệ dự kiến tại thời điểm 31/12/2017: 1.076.379.160.000 đồng

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm trong năm 2017: 14.649.424 CP
- Tỷ lệ cổ phần dự kiến phát hành thêm trên số vốn cổ phần hiện tại: 15,75%

2. Thông tin về cổ phần phát hành thêm trong năm 2017

- Loại chứng khoán phát hành: cổ phần phổ thông
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam
- Mã chứng khoán: BSI
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành và phương thức phát hành: 14.649.424 cổ phần

Trong đó:

- Phát hành cổ phiếu để tạm ứng cổ tức năm 2017: 4.649.424 cp
- Phát hành cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá: 10.000.000 Cp
- Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 146.494.240.000 đồng.

3. Thời điểm, đối tượng, số lượng, giá và phương thức phát hành

a. Phát hành cổ phiếu tạm ứng cổ tức năm 2017:

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Mã chứng khoán	BSI
Loại cổ phiếu	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/CP (Mười ngàn đồng/cổ phiếu)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	92.983.343 cổ phiếu (Chín mươi hai triệu, chín trăm tám mươi ba ngàn, ba trăm bốn mươi ba cổ phiếu)
Số lượng cổ phiếu quỹ	5.149 (Năm ngàn một trăm bốn chín cổ phiếu)
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để tạm ứng	4.649.424 cổ phiếu (bốn triệu sáu trăm bốn mươi chín nghìn bốn

cổ tức	trăm hai mươi bốn cổ phiếu). Tương đương 5% vốn điều lệ hiện tại.
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	46.494.240.000 đồng (bốn mươi sáu tỷ, bốn trăm chín mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng)
Tỷ lệ phát hành dự kiến	5% vốn điều lệ. Tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 20:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 20 cổ phiếu sẽ được nhận 01 cổ phiếu phát hành thêm để tạm ứng cổ tức).
Nguồn vốn thực hiện	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo BCTC kiểm toán tại thời điểm 30.06.2017
Mục đích phát hành	Tạm ứng cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Cổ đông sở hữu 1.125 cổ phần, số cổ phiếu trả cổ tức được nhận tạm tính là $1.125 \times 5\% = 56,25$ cổ phần Số cổ phiếu cổ đông sẽ thực nhận là 56 cổ phần; 0,25 cổ phần sẽ bị hủy bỏ
Thời gian phát hành dự kiến	Trong năm 2017 sau khi được UBCKNN chấp thuận
Hạn chế chuyển nhượng đối với số cổ phiếu phát hành để	Không hạn chế

Kính gửi:

trả cổ tức	
Phương thức phân phối	<p>i) Đối với chứng khoán đã lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại công ty chứng khoán nơi mở tài khoản lưu ký;</p> <p>ii) Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam. Địa chỉ: Tầng 10-Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần. Khi đến nhận cổ tức, cổ đông xuất trình Chứng minh thư nhân dân và Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần</p>
Niên yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) theo quy định hiện hành.

b. Phát hành cổ phiếu ra công chúng theo phương thức đấu giá

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	10.000.000 cp
Tổng giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến (theo mệnh giá)	100.000.000.000 đồng
Tỷ lệ số cổ phiếu dự kiến phát hành trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành	10,75%
Mục đích phát hành	Bổ sung vốn kinh doanh

Phương thức phát hành:	Chào bán ra công chúng theo hình thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
Giá khởi điểm đấu giá dự kiến:	10.000 đồng/cổ phiếu
Đối tượng chào bán:	Nhà đầu tư là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam
Phương án xử lý số cổ phiếu chào bán không hết (nếu có):	Trong trường hợp Công ty chào bán nhưng không bán hết số cổ phiếu như đăng ký thông qua đấu giá, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn các nhà đầu tư khác và thực hiện phân phối số cổ phiếu chưa chào bán hết cho các nhà đầu tư (bao gồm cả những nhà đầu tư được chọn mua cổ phiếu thuộc đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015) với giá chào bán không thấp hơn mức giá đấu thành công thấp nhất tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong đợt chào bán ra công chúng, đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành.
Thời gian phát hành dự kiến	Sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Dự kiến Quý IV.2017 - Quý I.2018.
Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần chào bán thông qua đấu giá không hạn chế chuyển nhượng. Đối với trường hợp số cổ phần chào bán qua đấu giá không hết được Hội đồng quản trị chào

	bán cho các nhà đầu tư thì số cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ thời điểm hoàn thành đợt chào bán.
Niên yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ số cổ phần chào bán thành công sẽ được đăng ký niên yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) theo đúng quy định pháp luật hiện hành

➤ **Nguyên tắc xác định giá khởi điểm đấu giá chào bán cổ phần ra công chúng**

Giá đấu giá khởi điểm được xác định trên cơ sở căn cứ tình hình thị trường, quyền lợi của cổ đông và trên giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty tại thời điểm gần nhất.

- Giá trị sổ sách cổ phiếu BSI tại thời điểm 30/06/2017 là 12.134 đồng/cổ phiếu (theo BCTC đã được kiểm toán tại ngày 30/6/2017).
- Giá giao dịch bình quân 60 phiên giao dịch gần nhất tính đến ngày 15/09/2017 là 14.937đồng/cổ phiếu.

Giá khởi điểm đấu giá là 10.000 đồng/CP

➤ **Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phần ra công chúng như sau:**

Nguồn vốn thu được sau khi phát hành thành công sẽ được ưu tiên sử dụng để phục vụ cho các hoạt động kinh doanh của Công ty theo hướng an toàn, hiệu quả, phục vụ mục tiêu gia tăng thị phần toàn diện để tăng cường vị thế của BSC và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của BSC không bị suy giảm khi gia tăng quy mô.

Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (VND)
Cho hoạt động chứng quyền đảm bảo	100.000.000.000
Tổng cộng	100.000.000.000

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyền điều chỉnh số tiền sử dụng cho từng mục đích hoặc thay đổi phương án sử dụng vốn so với phương án nêu trên để đảm bảo phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

➤ **Đánh giá mức độ pha loãng do ảnh hưởng của việc chào bán thêm cổ phần ra công chúng**

Do tăng lượng cổ phiếu lưu hành nên đợt phát hành tăng vốn có thể dẫn tới các rủi ro pha loãng như: (i) pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần- EPS (earning per share); (ii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu.

Giả sử (i) Công ty hoàn thành việc tạm ứng cổ tức năm 2017 vào ngày 30/11/2017 và hoàn thành việc phân phối toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng vào ngày 15/12/2017; (ii) số cổ phiếu quỹ không thay đổi trong từ thời điểm hiện tại đến ngày 31/12/2017. Sau khi hoàn tất kế hoạch phát hành, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty trong năm 2017 dự kiến biến động như sau:

Thời điểm	Số lượng đang lưu hành (cổ phần)
1/1/2017	90.213.980
8/7/2017	92.983.343
30/11/2017	97.632.767
15/12/2017	107.632.767

Như vậy:

- Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân nếu không thực hiện chào bán cổ phần ra công chúng là: 91.944.226 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân nếu thực hiện phân phối thành công toàn bộ số cổ phần chào bán ra công chúng là: 92.382.582 cổ phiếu.

➤ **Pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) năm 2017:**

Giả định lợi nhuận sau thuế của Công ty trong năm 2017 dự kiến là: 150.000.000.000 đồng.

- EPS Công ty trước khi phát hành CP ra công chúng:

Lợi nhuận sau thuế	150.000.000.000
--------------------	-----------------

$$EPStph = \frac{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành trước Phát hành}}{91.944.226} = 1.631 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

- EPS Công ty sau khi phát hành CP ra công chúng:

$$EPSsph = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân sau PH}} = \frac{150.000.000.000}{92.382.582} = 1.624 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

➤ **Pha loãng Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BV):**

- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2016: 983.935.158.463 đồng
- Lợi nhuận năm 2017 dự kiến: 150.000.000.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu trước khi phát hành ra công chúng dự kiến là: 1.133.935.158.463 đồng
- Giả sử đợt chào bán ra công chúng thành công và giá bán bình quân bằng giá khởi điểm thì vốn chủ sở hữu sau phát hành dự kiến là: 1.233.935.158.463 đồng
- Giá trị sổ sách cổ phần trước khi phát hành:

$$\text{Vốn CSH trước phát hành} = 1.133.935.158.463$$

$$BVtph = \frac{\text{Vốn CSH trước phát hành}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành trước Phát hành}} = \frac{1.133.935.158.463}{97.632.767} = 11.614 \text{ đồng/CP}$$

- Giá trị sổ sách Công ty sau phát hành:

$$\text{Vốn CSH sau phát hành} = 1.233.935.158.463$$

$$BVsph = \frac{\text{Vốn CSH sau phát hành}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành sau Phát hành}} = \frac{1.233.935.158.463}{107.632.767} = 11.464 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

Như vậy, với các giả định nêu trên, thì sau khi phát hành cổ phiếu ra công chúng, EPS năm 2017 của Công ty giảm 0,47% và BV tại thời điểm 31/12/2017 giảm 1,29% so với trước khi phát hành cổ phiếu ra công chúng.

➤ **Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu:**

Do số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ tăng lên sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu ra công chúng nên tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm trong trường hợp cổ đông không thực hiện mua thêm cổ phiếu.

Điều 2. Thông qua việc tham gia chào bán sản phẩm chứng quyền có bảo đảm của BSC và chủ trương về nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ ghi nhận: (i) quyền của người sở hữu chứng quyền, (ii) chủ trương chào bán chứng quyền và tổng giá trị chứng quyền được phép chào bán so với giá trị vốn khả dụng của Công ty, (iii) phương án đảm bảo thanh toán và các nghĩa vụ của BSC đối với người sở hữu chứng quyền trong trường hợp Công ty rơi vào mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản.

Điều 3. Thông qua các nội dung liên quan đến phát hành chứng quyền có bảo đảm do BSC phát hành theo quy định pháp luật như sau:

1. Tổng hạn mức cho tất cả các đợt phát hành chứng quyền tối đa 20% vốn khả dụng của BSC theo báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm phát hành. Đồng thời, tổng hạn mức phát hành này phải tuân thủ quy định pháp luật về vốn khả dụng tính tại thời điểm phát hành.
2. Người sở hữu chứng quyền có các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật và quy định tại bản cáo bạch của BSC khi tiến hành chào bán chứng quyền như:
 - + Quyền được thanh toán bằng tiền khi Chứng quyền được hủy niêm yết theo quy định pháp luật;
 - + Quyền được thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở theo quy định của Công ty tại bản cáo bạch cho từng đợt phát hành;
 - + Quyền được ưu tiên thanh toán khi Công ty giải thể, phá sản, các quyền khác theo quy định pháp luật trong trường hợp Công ty hợp nhất, sáp nhập.
 - + Quyền chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế... trong quan hệ pháp luật dân sự theo quy định pháp luật;
 - + Các quyền khác theo quy định pháp luật.
3. Phương án Bảo đảm thanh toán và các nghĩa vụ của BSC đối với người sở hữu chứng quyền trong trường hợp công ty bị mất khả năng thanh toán, giải thể, phá sản, hợp nhất, sáp nhập.

- a. Trong trường hợp Công ty bị mất khả năng thanh toán, Công ty đảm bảo sử dụng các nguồn để thanh toán và thực hiện nghĩa vụ đối với người sở hữu chứng quyền có bảo đảm như sau:
 - + Tài sản phòng ngừa rủi ro cho Chứng quyền trên tài khoản tự doanh;
 - + Tài sản bảo đảm thanh toán đã được Công ty ký quỹ tại ngân hàng lưu ký cho các đợt phát hành chứng quyền có bảo đảm;
 - + Bảo lãnh thanh toán hoặc tài sản khác (nếu có).
 - + Công ty sẽ áp dụng các biện pháp bảo đảm khác (nếu có) theo quy định pháp luật để đảm bảo thanh toán và thực hiện nghĩa vụ của Công ty đối với người sở hữu
- b. Trường hợp BSC bị giải thể, phá sản, việc bảo đảm thanh toán và nghĩa vụ của Công ty thực hiện theo quy định pháp luật về giải thể, phá sản đối với chủ nợ có bảo đảm một phần.
- c. Trường hợp BSC bị hợp nhất, sáp nhập, việc bảo đảm thanh toán và nghĩa vụ của Công ty thực hiện theo quy định pháp luật doanh nghiệp.

Điều 4. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề liên quan tới phương án tăng vốn điều lệ năm 2017 và chào bán chứng quyền có bảo đảm cụ thể:

1. Đối với các vấn đề liên quan đến phương án tăng vốn điều lệ năm 2017

- Căn cứ tình hình thực tế lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để triển khai phương án phát hành.
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ phát hành, hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đồng thời, chủ động điều chỉnh hồ sơ phát hành, thực hiện các công việc cần thiết để hoàn thiện hồ sơ và các công việc khác có liên quan theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thẩm định hồ sơ phát hành cổ phiếu.
- Linh hoạt điều chỉnh và phân bổ nguồn tiền thu được từ việc chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã nêu tại phương án phát hành.

- Linh hoạt điều chỉnh số lượng chào bán cổ phiếu ra công chúng sao cho đảm bảo đúng các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty;
- Chủ động xử lý số lượng cổ phiếu chào bán không hết (nếu có);
- Sửa đổi Điều lệ của BSC đối với các nội dung liên quan tới vốn Điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành theo kết quả tăng vốn thực tế;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn điều lệ và hoàn tất các thủ tục để đăng ký giao dịch bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm của Công ty trên sàn giao dịch HSX;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành tăng vốn điều lệ của BSC phù hợp với Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật (nếu có).

2. Đối với việc triển khai chào bán sản phẩm chứng quyền có bảo đảm

- Hoàn thiện các thủ tục pháp lý cần thiết để BSC được tham gia phát hành sản phẩm chứng quyền có bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và chủ trương chung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Sửa đổi Điều lệ của BSC đối với các nội dung liên quan tới chào bán chứng quyền theo quy định pháp luật như đề cập tại Nghị quyết này (nếu cần thiết).
- Chủ động quyết định nội dung chi tiết về đợt chào bán (loại chứng quyền, kiểu chứng quyền, chứng khoán cơ sở, giá trị của đợt chào bán, giá chào bán, số lượng chứng quyền chào bán, giá thực hiện, thời hạn của chứng quyền, ngày niêm yết dự kiến) nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, người sở hữu chứng quyền và tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật.
- Tổ chức thực hiện kinh doanh chứng quyền có bảo đảm theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo an toàn, hiệu quả kinh doanh của Công ty.



Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được lập thành 02 (hai) bản gốc, đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



ĐOÀN ÁNH SÁNG

Số: 10/BBKP

Hà Nội, ngày 5 tháng 10 năm 2017

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐỒNG BẰNG VĂN BẢN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Tờ trình số 941/Ttr-BSC ngày 18/9/2017 về phương án tăng vốn điều lệ năm 2017;
- Căn cứ Tờ trình số 942/Ttr-BSC ngày 18/9/2017 về việc triển khai sản phẩm chứng quyền có bảo đảm;
- Căn cứ vào kết quả phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Công ty nhận được từ các cổ đông,

Hôm nay, vào hồi 8 giờ ngày 5 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam: Tầng 1, 10, 11 Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản với các nội dung như sau:

I. Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 1, 10, 11 Tòa nhà BIDV, 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Giấy phép hoạt động kinh doanh: 111/GP-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 31/12/2010; Giấy phép điều chỉnh số 24/GPĐC-UBCK ngày 06/04/2011 và Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC-UBCK ngày 12/12/2016 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp, Giấy phép điều chỉnh số 30/GPĐC-UBCK ngày 19 tháng 7 năm 2017.

II. Ban kiểm phiếu:

1. Thành viên Ban kiểm phiếu



- Ông Đoàn Ánh Sáng – Chủ tịch HĐQT – Trưởng Ban
- Ông Đỗ Huy Hoài - Phó Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám Đốc – Thành viên
- Ông Lê Ngọc Lâm – Thành viên HĐQT – Thành viên
- Ông Nguyễn Thiệu Sơn – Thành viên HĐQT – Thành viên

2. Giám sát kiểm phiếu

- Bà Phạm Thanh Thủy – Trưởng Ban kiểm soát.
- Bà Hoàng Thị Hương - Thành viên Ban kiểm soát.
- Ông Trần Minh Hải - Thành viên Ban kiểm soát.

3. Thư ký Ban kiểm phiếu

- Bà Nguyễn Ánh Ngọc - Thư ký
- Bà Bùi Hồng Nhung - Thư ký

Ban kiểm phiếu đã tiến hành việc kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản với các nội dung và kết quả kiểm phiếu như sau:

III. Mục đích và Nội dung lấy ý kiến cổ đông:

Hội đồng quản trị (HĐQT) BSC lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua chủ trương tiếp tục tăng vốn điều lệ BSC năm 2017 thông qua phương án phát hành cổ phiếu tạm ứng cổ tức năm 2017 và phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành; thông qua việc triển khai chào bán sản phẩm chứng quyền có bảo đảm; Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT BSC quyết định các vấn đề liên quan tới (i) phương án tăng vốn của BSC bằng hình thức phát hành cổ phiếu tạm ứng cổ tức 2017 và phát hành cổ phiếu ra công chúng; (ii) triển khai chào bán sản phẩm chứng quyền có bảo đảm.

Nội dung 1: Thông qua chủ trương tiếp tục tăng vốn điều lệ của BSC trong năm 2017 với nội dung cụ thể như sau:

1. Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2017

- Vốn điều lệ tại thời điểm 30/6/2017: 902.191.150.000 đồng
- Vốn điều lệ hiện tại (sau khi hoàn thành trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016): 929.884.920.000 đồng
- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 146.494.240.000 đồng
- Vốn điều lệ dự kiến tại thời điểm 31/12/2017: 1.076.379.160.000 đồng

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm trong năm 2017: 14.649.424 CP
- Tỷ lệ cổ phần dự kiến phát hành thêm trên số vốn cổ phần hiện tại: 15,75%

2. Thông tin về cổ phần phát hành thêm trong năm 2017

- Loại chứng khoán phát hành: cổ phần phổ thông
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam
- Mã chứng khoán: BSI
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành và phương thức phát hành: 14.649.424 cổ phần

Trong đó:

- o Phát hành cổ phiếu để tạm ứng cổ tức năm 2017: 4.649.424 cp
 - o Phát hành cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá: 10.000.000 Cổ phiếu
- Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 146.494.240.000 đồng.

Nội dung 2: Thông qua tăng vốn theo phương thức phát hành cổ phiếu tạm ứng cổ tức năm 2017

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Mã chứng khoán	BSI
Loại cổ phiếu	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/CP (Mười ngàn đồng/cổ phiếu)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	92.983.343 cổ phiếu (Chín mươi hai triệu, chín trăm tám mươi ba ngàn, ba trăm bốn mươi ba cổ phiếu)
Số lượng cổ phiếu quỹ	5.149 (Năm ngàn một trăm bốn chín cổ phiếu)

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để tạm ứng cổ tức	4.649.424 cổ phiếu (bốn triệu sáu trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm hai mươi bốn cổ phiếu). Tương đương 5% vốn điều lệ hiện tại.
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	46.494.240.000 đồng (bốn mươi sáu tỷ, bốn trăm chín mươi bốn triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng)
Tỷ lệ phát hành dự kiến	5% vốn điều lệ. Tương đương với tỷ lệ thực hiện quyền 20:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 20 cổ phiếu sẽ được nhận 01 cổ phiếu phát hành thêm để tạm ứng cổ tức).
Nguồn vốn thực hiện	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo BCTC kiểm toán tại thời điểm 30.06.2017
Mục đích phát hành	Tạm ứng cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu phát hành cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Cổ đông sở hữu 1.125 cổ phần, số cổ phiếu trả cổ tức được nhận tạm tính là $1.125 \times 5\% = 56,25$ cổ phần Số cổ phiếu cổ đông sẽ thực nhận là 56 cổ phần; 0,25 cổ phần sẽ bị hủy bỏ
Thời gian phát hành dự kiến	Trong năm 2017 sau khi được UBCKNN chấp thuận

Hạn chế chuyển nhượng đối với số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức	Không hạn chế
Phương thức phân phối	<p>i) Đối với chứng khoán đã lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại công ty chứng khoán nơi mở tài khoản lưu ký;</p> <p>ii) Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam. Địa chỉ: Tầng 10- Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần. Khi đến nhận cổ tức, cổ đông xuất trình Chứng minh thư nhân dân và Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần</p>
Niêm yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) theo quy định hiện hành.

Nội dung 3: Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng theo phương thức đấu giá và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	10.000.000 cp
Tổng giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến (theo mệnh giá)	100.000.000.000 đồng
Tỷ lệ số cổ phiếu dự kiến phát hành trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành	10,75%

Mục đích phát hành	Bổ sung vốn kinh doanh
Phương thức phát hành:	Chào bán ra công chúng theo hình thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
Giá khởi điểm đấu giá dự kiến:	10.000 đồng/cổ phiếu
Đối tượng chào bán:	Nhà đầu tư là tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam
Phương án xử lý số cổ phiếu chào bán không hết (nếu có):	Trong trường hợp Công ty chào bán nhưng không bán hết số cổ phiếu như đăng ký thông qua đấu giá, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn các nhà đầu tư khác và thực hiện phân phối số cổ phiếu chưa chào bán hết cho các nhà đầu tư (bao gồm cả những nhà đầu tư được chọn mua cổ phiếu thuộc đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015) với giá chào bán không thấp hơn mức giá đấu thành công thấp nhất tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong đợt chào bán ra công chúng, đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành.
Thời gian phát hành dự kiến	Sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Dự kiến Quý IV.2017 - Quý I.2018.
Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần chào bán thông qua đấu giá không hạn chế chuyển nhượng. Đối với trường hợp số cổ phần chào bán qua đấu giá không hết được Hội đồng quản trị chào bán cho các nhà đầu tư thì số cổ phần này bị hạn chế

	chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ thời điểm hoàn thành đợt chào bán.
Niêm yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ số cổ phần chào bán thành công sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) theo đúng quy định pháp luật hiện hành

Các nội dung nguyên tắc xác định giá khởi điểm đấu giá chào bán cổ phần ra công chúng, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phần ra công chúng, Đánh giá mức độ pha loãng do ảnh hưởng của việc chào bán thêm cổ phần ra công chúng được đề cập như tại Tờ trình được gửi tới các cổ đông.

Nội dung 4: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT BSC quyết định các vấn đề liên quan tới phương án tăng vốn của BSC như tại nội dung 1 như sau:

- (i) Căn cứ tình hình thực tế lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp;
- (ii) Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để triển khai phương án phát hành.
- (iii) Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ phát hành, hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Đồng thời, chủ động điều chỉnh hồ sơ phát hành, thực hiện các công việc cần thiết để hoàn thiện hồ sơ và các công việc khác có liên quan theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thẩm định hồ sơ phát hành cổ phiếu.
- (iv) Linh hoạt điều chỉnh và phân bổ nguồn tiền thu được từ việc chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã nêu tại phương án phát hành.
- (v) Linh hoạt điều chỉnh số lượng chào bán cổ phiếu ra công chúng sao cho đảm bảo đúng các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty;
- (vi) Chủ động xử lý số lượng cổ phiếu chào bán không hết (nếu có);
- (vii) Sửa đổi Điều lệ của BSC đối với các nội dung liên quan tới vốn Điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành theo kết quả tăng vốn thực tế;

- (viii) Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn điều lệ và hoàn tất các thủ tục để đăng ký giao dịch bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm của Công ty trên sàn giao dịch HSX;
- (ix) Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.
- (x) Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành tăng vốn điều lệ của BSC phù hợp với Điều lệ của Công ty và quy định của pháp luật (nếu có).

Nội dung 5: Thông qua việc BSC tham gia chào bán chứng quyền có bảo đảm và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan đến chào bán chứng quyền có bảo đảm sau:

- (i) Thông qua các nội dung liên quan đến phát hành chứng quyền có bảo đảm do BSC phát hành theo quy định pháp luật như sau:
 - 1. Tổng hạn mức cho tất cả các đợt phát hành chứng quyền tối đa 20% vốn khả dụng của BSC theo báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm phát hành. Đồng thời, tổng hạn mức phát hành này phải tuân thủ quy định pháp luật về vốn khả dụng tính tại thời điểm phát hành.
 - 2. Người sở hữu chứng quyền có các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật và quy định tại bản cáo bạch của BSC khi tiến hành chào bán chứng quyền như:
 - + Quyền được thanh toán bằng tiền khi Chứng quyền được hủy niêm yết theo quy định pháp luật;
 - + Quyền được thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở theo quy định của Công ty tại bản cáo bạch cho từng đợt phát hành;
 - + Quyền được ưu tiên thanh toán khi Công ty giải thể, phá sản, các quyền khác theo quy định pháp luật trong trường hợp Công ty hợp nhất, sáp nhập.
 - + Quyền chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế... trong quan hệ pháp luật dân sự theo quy định pháp luật;
 - + Các quyền khác theo quy định pháp luật.

3. Phương án Bảo đảm thanh toán và các nghĩa vụ của BSC đối với người sở hữu chứng quyền trong trường hợp công ty bị mất khả năng thanh toán, giải thể, phá sản, hợp nhất, sáp nhập.
 - a. Trong trường hợp Công ty bị mất khả năng thanh toán, Công ty đảm bảo sử dụng các nguồn để thanh toán và thực hiện nghĩa vụ đối với người sở hữu chứng quyền có bảo đảm như sau:
 - + Tài sản phòng ngừa rủi ro cho Chứng quyền trên tài khoản tự doanh;
 - + Tài sản bảo đảm thanh toán đã được Công ty ký quỹ tại ngân hàng lưu ký cho các đợt phát hành chứng quyền có bảo đảm;
 - + Bảo lãnh thanh toán hoặc tài sản khác (nếu có).
 - + Công ty sẽ áp dụng các biện pháp bảo đảm khác (nếu có) theo quy định pháp luật để đảm bảo thanh toán và thực hiện nghĩa vụ của Công ty đối với người sở hữu
 - b. Trường hợp BSC bị giải thể, phá sản, việc bảo đảm thanh toán và nghĩa vụ của Công ty thực hiện theo quy định pháp luật về giải thể, phá sản đối với chủ nợ có bảo đảm một phần.
 - c. Trường hợp BSC bị hợp nhất, sáp nhập, giải thể phá sản, việc bảo đảm thanh toán và nghĩa vụ của Công ty thực hiện theo quy định pháp luật doanh nghiệp.
- (ii) Thông qua việc tổ chức triển khai chào bán sản phẩm chứng quyền có bảo đảm của BSC và bản dự thảo về chủ trương sửa đổi, bổ sung Điều lệ ghi nhận: (i) quyền của người sở hữu chứng quyền, (ii) chủ trương chào bán chứng quyền và tổng giá trị chứng quyền được phép chào bán so với giá trị vốn khả dụng của Công ty, (iii) phương án đảm bảo thanh toán và các nghĩa vụ của BSC đối với người sở hữu chứng quyền trong trường hợp Công ty rơi vào mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông thống nhất sẽ thông qua Điều lệ chính thức cùng các nội dung sửa đổi tổng thể khác phù hợp quy định pháp luật tại Đại hội đồng cổ đông thường niên dự kiến tổ chức năm 2018.

- (iii) Hoàn thiện các thủ tục pháp lý cần thiết để BSC được tham gia phát hành sản phẩm chứng quyền có bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và chủ trương chung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- (iv) Sửa đổi Điều lệ của BSC đối với các nội dung liên quan tới chào bán chứng quyền theo quy định pháp luật như đề cập tại Điều 2 Nghị quyết này (nếu cần thiết).
- (v) Chủ động quyết định nội dung chi tiết về đợt chào bán (loại chứng quyền, kiểu chứng quyền, chứng khoán cơ sở, giá trị của đợt chào bán, giá chào bán, số lượng chứng quyền chào bán, giá thực hiện, thời hạn của chứng quyền, ngày niêm yết dự kiến...) nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông và tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật.
- (vi) Tổ chức thực hiện kinh doanh chứng quyền có bảo đảm theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo an toàn, hiệu quả kinh doanh của Công ty.

IV. NGUYÊN TẮC VÀ KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

1. Nguyên tắc kiểm phiếu

- i) Phiếu lấy ý kiến thu về được xem là không hợp lệ bao gồm:
 - Phiếu không được đựng trong phong bì dán kín;
 - Phiếu bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu thêm ký hiệu đặc biệt
 - Phiếu không cho ý kiến biểu quyết hoặc Phiếu đánh dấu từ 2 ô trở lên tại nội dung cần lấy ý kiến;
 - Phiếu (1) không có chữ ký (nếu cổ đông là cá nhân); (2) không có chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu (nếu cổ đông là tổ chức); (3) không có chữ ký của người đại diện có ủy quyền (trường hợp ủy quyền);
 - Phiếu không theo mẫu Phiếu xin ý kiến của Công ty;
 - Phiếu gửi về sau thời hạn đã thông báo (theo dấu bưu điện).
- ii) Phiếu lấy ý kiến không được coi là phiếu tán thành:
 - Phiếu lấy ý kiến thu về nhưng được xem là không hợp lệ;

- Phiếu lấy ý kiến đã gửi tới cổ đông nhưng cổ đông không gửi ý kiến trả lời tới Công ty theo thời gian và địa chỉ đã được thông báo.
- iii) Phiếu lấy ý kiến thu về “Tán thành”
 - Phiếu lấy ý kiến hợp lệ và cổ đông đã có ý kiến “Tán thành” của cổ đông.
- iv) Phiếu “Không tán thành”
 - Phiếu lấy ý kiến hợp lệ và cổ đông đã có ý kiến “Không tán thành” của cổ đông.
- v) Phiếu “Không có ý kiến”
 - Phiếu lấy ý kiến hợp lệ và cổ đông đã có ý kiến “Không có ý kiến” của cổ đông.
- vi) Các vấn đề được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phiếu biểu quyết chấp thuận.

2. Kết quả kiểm phiếu

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã gửi đến các cổ đông Thông báo về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 18 tháng 9 năm 2017. Tổng số phiếu phát ra là 747 Phiếu (cổ đông BIDV có 4 người đại diện vốn góp tại BSC), gửi tương ứng cho 744 Cổ đông theo danh sách chốt ngày 15 tháng 9 năm 2017.

Đến thời hạn gửi lại Phiếu biểu quyết là 4/10/2017, HĐQT đã nhận được 29 Phiếu biểu quyết của 744 cổ đông tham gia biểu quyết, đại diện cho 82,504,793 cổ phần, chiếm 88,73% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của BSC.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 29
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0
- Số phiếu cổ đông không gửi về: 718

Kết quả biểu quyết cho từng nội dung xin ý kiến như sau:



STT	Nội dung	Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % trên số CP có quyền biểu quyết của Công ty
1	Nội dung 1: Thông qua chủ trương tiếp tục tăng vốn điều lệ của BSC trong năm 2017			
	Tán thành	29	82,504,793	88,73%
	Không tán thành	0	0	0
	Không có ý kiến	0	0	0
2	Nội dung 2: Thông qua tăng vốn theo phương thức phát hành cổ phiếu tạm ứng cổ tức năm 2017			
	Tán thành	29	82,504,793	88,73%
	Không tán thành	0	0	0
	Không có ý kiến	0	0	0
3	Nội dung 3: Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng theo phương thức đấu giá và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành			
	Tán thành	29	82,504,793	88,73%
	Không tán thành	0	0	0
	Không có ý kiến	0	0	0
4	Nội dung 4: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT BSC quyết định các vấn đề liên quan tới phương án tăng vốn của BSC			
	Tán thành	29	82,504,793	88,73%

	Không tán thành	0	0	0
	Không có ý kiến	0	0	0
5	Nội dung 5: Thông qua việc BSC tham gia chào bán chứng quyền có bảo đảm và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan đến chào bán chứng quyền có bảo đảm			
	Tán thành	29	82,504,793	88,73%
	Không tán thành	0	0	0
	Không có ý kiến	0	0	0

V. VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA

Với kết quả được nêu tại Mục IV, Đại hội đồng cổ đông đã quyết định thông qua:

1. Chủ trương tăng vốn điều lệ năm 2017 của BSC;
2. Phương án phát hành cổ phiếu tạm ứng cổ tức năm 2017 của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Ngân Hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam như được đề cập tại Nội dung 2 và;
3. Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Chứng Khoán Ngân Hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam như được đề cập tại Nội dung 3 và;
4. Ủy quyền cho HĐQT BSC quyết định các vấn đề liên quan tới việc tăng vốn của Công ty như được đề cập tại Nội dung 4.
5. Thông qua chủ trương việc BSC tham gia chào bán chứng quyền có bảo đảm, sửa đổi bổ sung Điều lệ và các nội dung ủy quyền cho HĐQT liên quan đến chào bán chứng quyền có bảo đảm.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và kết quả kiểm phiếu, các nội dung trên đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Biên bản này được lập thành hai (02) bản gốc vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 5 tháng 10 năm 2017 và được lưu trữ tại Công ty. Biên bản là cơ sở để ban hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc lấy ý kiến bằng văn bản.

CHỦ TỊCH HỘI HĐQT



ĐOÀN ÁNH SÁNG
THÀNH VIÊN HĐQT

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐỖ HUY HOÀI
THÀNH VIÊN HĐQT

LÊ NGỌC LÂM
BAN GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU
Trưởng ban

NGUYỄN THIỆU SƠN
BAN GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU
Thành viên

PHẠM THANH THỦY
BAN GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU
Thành viên

HOÀNG THỊ HƯƠNG

TRẦN MINH HẢI

THƯ KÝ BAN KIỂM PHIẾU



BÙI HỒNG NHUNG

THƯ KÝ BAN KIỂM PHIẾU



NGUYỄN ÁNH NGỌC



